

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

Câu hỏi cho người nộp đơn

ODP. IV :

Date :
Ngày

Fill out this questionnaire in English as completely as possible. If you can not read or write in English, fill it out in Vietnamese.

Xin điền vào bảng câu hỏi sau đây bằng tiếng Anh càng đầy đủ càng tốt. Nếu Bạn không đọc hoặc viết rành Anh ngữ được thì điền bằng tiếng Việt.

: Mail or send the completed questionnaire to
: Gửi Bảng câu hỏi này về :
: MRSKHUC MINH THO
: PO. Box 5435 Arlington
: Va. 22205-0635
: U. S. A.

A. IDENTIFICATION DATA / Lý lịch căn bản.

1. Name : TRẦN THỊ THỊNH Sex : Female.
Họ, tên Phái
2. Other Name : Any
Họ, tên khác
3. Date/Place of Birth : 1921 Ngọc Chúc, Kiên Giang Province
Ngày/Nơi sinh
4. Residence Address : Vinh Hiệp Hamlet, Vinh Thuận Lợi Commung,
Địa chỉ thường trú Giồng Rieng District, Kiên Giang Province,
VIỆT NAM
5. Mailing Address : Same as above.
Địa chỉ thư từ
6. Current Occupation : Farmer.
Nghề nghiệp hiện tại.

B. RELATIVES TO ACCOMPANY ME / Bà con cùng đi với tôi.

(NOTE : Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital Status (MS) as follows : married (M), Divorced (D), Widowed (W), or Single (S).)

(CHÚ Ý : Chỉ có vợ/chồng và con còn độc thân mới có thể cùng đi với Bạn mà thôi. Kể khai trình trạng gia đình (MS) như sau : đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), góa phụ/góa thê (W), hoặc độc thân (S).)

Name	Date/Place of Birth	Sex	M.S.	Relationship
1. Lê Thị Đẹp	1951 Ngọc Chúc Kiên Giang	F	M	Daughter
2. Lê Hồng Giải	1951 Ngọc Chúc Kiên Giang	M	M	Son
3. Lê Văn Hoà	1948 Ngọc Chúc Kiên Giang	M	M	Son
4. Lê Hoàng Thân	1955 Ngọc Chúc Kiên Giang	M	M	Son
5. Lê Hoàng Thiện	1964 Ngọc Chúc Kiên Giang	M	M	Son
6. Lê Văn Nhự	1967 Ngọc Chúc Kiên Giang	M	M	Son
7. Lê Ngọc Bích	1971 Ngọc Chúc Kiên Giang	F	M	Daughter

(NOTE : For the persons listed above, we will need legible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorced decrees (if divorced), spouse's death certificate (if widowed), identification cards (if available) and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their addresses in Section I below.)

(CHÚ Ý : Cho mỗi người có tên trong danh sách này, chúng tôi cần một bản sao Giấy khai sinh, hôn thú (nếu đã lập gia đình), giấy ly hôn (nếu đã ly dị), khai tử của vợ/chồng (nếu là góa phụ/góa thê), thẻ căn cước (nếu có) và hình. Nếu bà con cùng đi với bạn mà không chung ngụ hiện tại, xin ghi rõ địa chỉ của họ vào Phần I bên dưới.)

C. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM/ Họ hàng ở ngoại quốc.

	OF MYSELF của tôi	OF MY SPOUSE của vợ/chồng
1. Closest Relative in the U.S. Họ hàng thân thuộc nhất ở Hoa Kỳ	:	:
a. Name Họ, tên	:	:
b. Relationship Liên hệ gia đình	:	:
c. Address Địa chỉ	:	:
d. Date of Relative's Arrival in The U.S. Ngày Bà con đến Hoa kỳ :	:	:
2. Closest Relative in Other Foreign Countries Bà con thân thuộc nhất ở các nước khác	:	:
a. Name Họ, Tên	:	:
b. Relationship Liên hệ gia đình	:	:
c. Address Địa chỉ	:	:

D. COMPLETE FAMILY LISTING (living/Dead)
Danh sách toàn thể gia đình (sống/chết)

1. Father : TRẦN VĂN TIẾT (dead)
Cha
2. Mother : NGUYỄN THỊ QUI (dead)
Mẹ
3. Spouse : LÊ VĂN NHẠM (dead)
vợ/chồng
4. Former Spouse : Any
Vợ/chồng trước (nếu có)
5. Children : (1) Nguyễn Lê Thị Đẹp Farmer at Ngọc Chúc
Con cái (2) Lê Hồng Giải 1951 Farmer at Vĩnh Thuận Lợi
(3) Lê Văn Hoà 1948 Soldier, dead in 1974
(4) Lê Hoàng Thân 1955 Farmer at Vĩnh Thuận Lợi
(5) Lê Hoàng Thiện 1964 Farmer at Vĩnh Thuận Lợi
(6) Lê Văn Nhu 1967 Farmer at Vĩnh Thuận Lợi
(7) Lê Ngọc Bích 1971 Farmer at Ngọc Chúc
NB (8) Hồ Thị Thanh daughter-in-law, died the same
time with my son, Lê Văn Hoà.
6. Siblings : (1) Trần Văn Tánh (Brother, dead)
Anh chị em (2) Trần Văn Nam (Brother, dead)
(3) Trần Thị Thieng (Sister), farmer at V.Thuận Lợi
(4) Trần Thị út (Sister), id

E. EMPLOYMENT BY U.S. GOVERNMENT AGENCIES OR OTHER U.S. ORGANIZATIONS OF YOU OR YOUR SPOUSE/Bạn hoặc vợ/chồng đã có làm việc cho công sở của Chính Phủ Mỹ hay hàng Mỹ.

1. Employee Name :
Tên họ nhân viên
Position Title :
Chức vụ
Agency/Company/Office :
Thời gian làm việc
Length of Employment : From: Tới :
Thời gian làm việc Từ To
Name of American Supervisor :
Tên Họ giám thị Mỹ
Reason for Separation :
Lý do nghỉ việc
2. Employee Name :
Tên Họ nhân viên
...
Reason for Separation :
Lý do nghỉ việc
3. Name of Employee :
Tên họ nhân viên
Reason for Separation :
Lý do nghỉ việc

F. SERVICE WITH GVN OR RVNAF BY YOU OR YOUR SPOUSE / Bạn hoặc vợ/chồng đã cộng tác với Chính Phủ Việt Nam.

1. Name of Person serving : LÊ VĂN HOÀ
Họ tên người tham gia
2. Dates : From : 27.05.1972 To : 10.04.1974
Ngày, tháng, năm từ tới
3. Last Rank : Corporal Mil. Serial No. : 48/401217
Cấp bậc cuối cùng Số quân
4. Ministry/Office/MIL. Unit : Platoon KGG 130 Ngoc Chúc Hamlet,
Bộ/ Sở/ Đơn vị binh chủng Kiên Bình District, Kiên Giang
5. Name of Supervisor/C.O. : Head of Unit : Major Trần Trung Hiếu
Họ tên giám thị/SQ chỉ huy
6. Reason for Separation : Had been killed in the battlefield
Lý do nghỉ việc on 10.04.1974
7. Names of American Advisor (s) :
Tên họ cố vấn Mỹ
8. U.S. Training Courses in Viet Nam :
Chương trình huấn luyện của Mỹ tại VN
9. U.S. Awards or Certificates
Name of Award Date received :
Phân thưởng/Giấy khen Ngày nhận

(NOTE : Please any copies of diplomas, awards or certificates, if available. Available ? NO.)

(CHÚ Ý : Xin bạn kèm theo bất cứ văn bằng, giấy ban khen hoặc chứng thư, nếu có. Bạn có không ? KHÔNG.)

G. TRAINING OUTSIDE VIETNAM OF YOU OR YOUR SPOUSE / Bạn hoặc vợ/chồng đã huấn luyện ở nước ngoài.

1. Name of Student/Trainee :
Họ tên sinh viên/người thụ huấn

2. School and School Address :
Tên trường và địa chỉ trường

3. Dates : From : To :
Ngày, tháng, năm Từ tới

4. Description of Courses :
Mô tả ngành học

5. Who paid for training ?
Ai đài thọ chương trình huấn luyện

(NOTE : Please attach copies of diplomas or orders, if available.
Available ? Yes : ... No : X .)

(CHÚ Ý : Xin bạn kèm theo văn bằng, hoặc chỉ thị, nếu có. Bạn có không ? Có : ... không: X .)

H. RE-EDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE / Bạn hoặc vợ/chồng đã học tập.

1. Name of Person in Re-Education :
Họ tên người học tập cải tạo

2. Time in Re-Education : From : To :
Thời gian cải tạo Từ tới

3. Still in Re-education ? YES : No :
Còn học tập không ? Còn không

(+ If released, we must have a copy of your release certificate.)
(+ Nếu được thả, chúng tôi cần một bản sao giấy ra trại.)

I. ANY ADDITIONAL REMARKS?/ Cuộc chú phụ thuộc.

1. My son, Lê Văn Hoà, and my daughter-in-law, Hồ Thị Thanh, were dead right at the time his fort was seized by V.C. on 10.4.74
2. My husband was also passed away, and all my children have got married, and have their own family.
3. I am living alone, with any affection nor any thing to live on. I wish I could be granted allowance as before.

Signature :

Ký tên *Thinh*

Date :

Ngày

J. ALL DOCUMENTS ENCLOSED / Tất cả hồ sơ đính kèm :

1. Death Certificates of my son and my daughter-in-law.
2. ID Cards (Pre-75) of Lê Văn Hoà and ~~Hồ Thị Thanh~~ Trần Thị Thinh
3. Announcement of the Head of Unit (Major Trần Trung Hiếu)
4. Decision 3591, nominated my son as Squad Head.
5. Report of Head of Sub-District (No.951)
6. Military Curriculum Vitea of my son, Lê Văn Hoà.
7. Affirmation of Chief of Ngọc Chúc Commune
8. Certificate affirming my being single.
9. Decrees No. 48317/TQ/NQ to Mrs Trần Thị Thinh.

BỘ QUỐC-PHÒNG
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CĂN-CƯỚC QUÂN-NHÂN

Số : 263/309502



Họ và Tên : LE VAN HOA

Cấp bậc : Đoàn Viên

Số quân : 48/M.01.217

Loại máu : B Rrh

MẤU

QD-849

10.66.TTALAP.O.2585

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THẺ CÁN-CUỘC

Số 06593305

Họ Tên

TRẦN-THỊ-THỊNH



Năm sinh

1921

Ngọc-Chúc (Rạch-Giã)

Cha

Trần Văn Tiết

Mẹ

Nguyễn Thị Quý

Địa chỉ

30/L Ngọc-Lợi K/Bình
(K-Quảng)

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Tỉnh KIÊN-GIANG

Quận KIÊN-BÌNH

Xã NGỌC-CHỨC

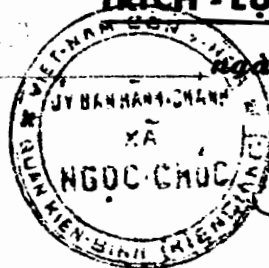
Số hiệu 67

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-TỬ

Lập ngày 12 tháng 4 năm 1974

Tên họ người chết : LÊ - VĂN - HOÀ
Nghề nghiệp : Quân nhân
Tên họ người cha : Lê - Văn - Nhân
Tên họ người mẹ : Trần Thị - Bình
Ngày từ trần : 12/04, tháng 4, năm 1974
Nơi từ trần : Xã Ngọc-Chức
Địa-chỉ người chết : Xã Ngọc-Chức
Tên họ người hôn phối : Hồ - Thị - Thanh

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH



Ngày tháng năm 1974
VIÊN-CHỨC HỘ-TỊCH,

Liêng-thành-Bách.

KBC, 7126, Ngày 18 tháng 04 năm 1974

VIỆT-NAM CÔNG HOÀ
QUÂN LỰC VIỆT-NAM CÔNG HOÀ
QUÂN ĐOÀN IV VÀ QUÂN KHU 4
TIÊU KHU KIÊN GIANG
ĐOÀN CHU KHU KIÊN BÌNH
Số : 0957 / CKBH/H/PT

7- H U C - T R I N H

Thiếu Tá PHẠM-THÀNH-NGUÔNG
CHU KHU THUONG CHU KHU KIÊN-BÌNH

Kính gửi

ĐẠI TÁ TIÊU KHU THUONG TIÊU KHU KIÊN-GIANG
(PHÒNG 1 + PHÒNG T.Q.T) - KBC. 4667 -

Trích yếu : V/v báo cáo 04 nghĩa quân mất tích tìm được xác :

Tham Chiếu : Cq số 779/CKBH/H/Cq, ngày 30-03-1974
Cq số 898/CKBH/H/Cq, ngày 12-04-1974

Trên trong kinh trình Đại Tá .

Hai 29.0245H/04/1974 Trung đội Nghĩa-
quân KGG II7 trú đóng tại đơn vị Long Lân tại đ. 405245 theo Lữ Đoàn 04. Việt Long pháo kích và
đơn vị bằng súng cối 82ly, 61 ly, 40, đại liên phòng
không và súng trường du lịch . Lực lượng đơn trú đóng
trở nên kiệt . Pháo binh Chi Khu yểm trợ . Đơn
29.0335H/04/1974 Quang trản ngập vào đơn . Vì lực
lượng địch quá đông nên đơn thất thủ hoàn toàn .
Kết quả gây hại ta 04 nghĩa quân mất tích . Đơn đơn
ngày 10.1500H/04/1974 thân nhân đã tìm được xác 03
Nghĩa-quân có tên sau đây .

- 1.- TT/NQ NGUYỄN-THÀNH-BÀ, số quân 47/904.768
- 2.- / HUYNH VAN TỬ / 45/881.436
- 3.- NV/NQ LÊ VAN HÒA / 46/MOI.217

Trên trong kinh trình Đại Tá thân tướng ./-



Thiếu Tá PHẠM-THÀNH-NGUÔNG

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Số: 246/HC

THị Lỵ-ĐIANG
Quận Kiên-Bình
Xã Ngọc-Chúc

GIẤY LẮC - NHẬN

Lưu trữ ở UBND Xã Ngọc-Chúc, Quận Kiên-Bình,
Tỉnh Kiên-Giang

Chứng lời khai của bà THANH-ĐI-THI, sinh năm 1921 tại
Ngọc-Chúc (Ngọc-Gia) thẻ căn-cước số: 06593255 cấp tại Kiên-Giang,
ngày 22-8-70. Nhận ở ngụ tại LG 30/4, Ấp Ngọc-Lợi, Xã Ngọc-Chúc,
Quận Kiên-Bình, Tỉnh Kiên-Giang.

Chứng nhận rằng: số Nghĩa-quân LÊ-VĂN-HÀ, số quân
45/461.217 nguyên thuộc Bộ Công-vệ Chi-thu Kiên-Bình, Tiểu-thu
Kiên-Giang, đã tử trận ngày 18 tháng 4 năm 1974 tại Xã Ngọc-Chúc
(Kiên-Giang) sau khi đã được xác định và đã được công nhận.

Lưu danh của số Nghĩa-quân LÊ-VĂN-HÀ như có vợ, con và
vẫn còn sống, chưa kết hôn, đi.

Nó cấp giấy chứng nhận này cho bà THANH-ĐI-THI để hồ
tủ và hồ sơ xin lãnh tiền trợ cấp mất tích./-

Ngọc-Chúc, ngày 29 tháng 7 năm 1974



Liêng thành Bạch

của đơn vị... Số-quân :
Trích-lục theo Quân-bộ lý-lịch của đương-sự

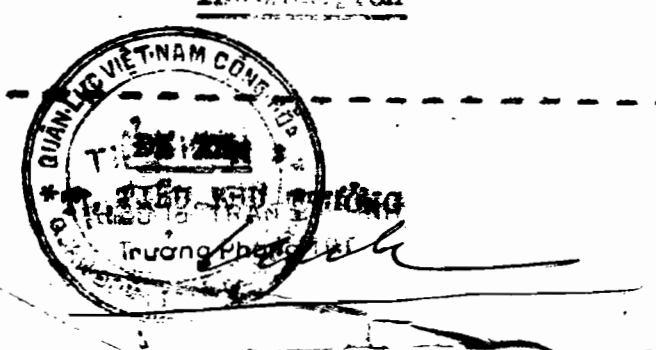
HỌ - TÊN		QUÂN DẠNG
Csinh ngày	tại /goc-Chuc	Tóc :
Quê	Tỉnh /bachzin	Mắt :
Hiện-địa	Lam ruong	Tên :
Cơ quan	Và ĐƠN VỊ	Hair :
Ngày tại	Quân Tỉnh	Khẩu-miệng :
Kết hôn ngày	Tên cô	:
Ngày tại	Tỉnh	Quê :
Chức vụ		Đầu tóc :

NGUYỄN-LAI
QUÂN VY

- Tính nguyên dân qua trong một thời hạn 4 năm, kể từ ngày 27-01-1972 với tính cách là thời hạn có thể giải quyết được trong thời hạn 1 tháng kể từ ngày ký giấy dân quân trước đây là 1/1/72. Do vậy, có tại đơn vị. Bình quân và bắt đầu kể từ ngày 21-01-72 do có số 1742/PT/1/1/72 ngày 3-1-72 của TTG. liên lạc và tại đơn vị. 1/1/72 theo 1/1/72-1/1/72.
- 16-1-1972 được đề cử giải quyết đơn vị. 1/1/72 do có số 1742/PT/1/1/72 ngày 23-1-72 của TTG.
- 11-11-1972 do có số 1742/PT/1/1/72 ngày 22-11-72 của TTG. Thuyền chuyên đơn vị. 1/1/72 do có số 1742/PT/1/1/72 ngày 7-11-72 của TTG.
- Thuyền chuyên đơn vị. 1/1/72 do có số 1742/PT/1/1/72 ngày 1-3-73 của TTG. Từ TTG chuyên chuyên và 1/1/72 liên-lạc, xuất việc hoạt tra ở địa vị gốc do có số 1742/PT/1/1/72 ngày 1-1-73 của TTG.
- Từ ngày 1-4-74 tại toà do 1742/PT/1/1/72 theo 1/1/72 liên-lạc. Trong trường hợp : Chạm súng với đồng-quân. Được quy trách công vụ và truy bộ cấp Tiểu-Đội-Trưởng 1/1/72 kể từ ngày 16-4-74 do có số 1742/PT/1/1/72 ngày 30-4-74 của TTG. Xoa xoa trong số kiện danh địa vị kể từ ngày chết. /-

////

CHIẾN-DỊCH		TUYÊN-DICH CÔNG-TRANG
Từ ngày	đến	:
Từ ngày	đến	///
TRUYỀN-DICH		TRUY - CHUONG
		///



KBC 4667, ngày 10 tháng 7 năm 74
THÂN THỰC
(Signature)
Trưởng đơn HSP

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

**BỘ CỰU CHIẾN-BÌNH
NHA HƯU-BỔNG
VÀ CẤP-DƯỠNG**

48317 / TP / HQ

TỔNG-TRƯỞNG CỰU CHIẾN-BÌNH

- Chiều luật số 08/70 ngày 09 tháng 7 năm 1970 và các văn kiện quy định chế độ cấp dưỡng các phế binh và gia đình tử sĩ ;
- Chiều hồ sơ xin cấp dưỡng số ngày

NGHỊ-ĐỊNH

TRẦN THỊ THỊNH

Điều 1— Ông (Bà) —

Ngày và nơi sinh —

Địa chỉ — **Kiên Bình Kiên Giang**

Căn-cước số —

cấp tại

Là (1) —

TP

của

LE VAN HOA

Cấp bậc —

HQV

số quân

44/NQ.217

Đã (2) —

Tư thương

ngày

10.4.74

Tên thân nhân được cấp dưỡng	Ngày sinh	Được hưởng đến

Được hưởng một khoản cấp dưỡng hàng Tam cá nguyệt là:

CẤP DƯỠNG TÍNH THEO CẤP BẠC		SỐ		NGÂN KHOẢN CẤP DƯỠNG	
Từ	đến	thân nhân	(bằng số)	(bằng chữ)	
Từ HQ	đến				
Từ 10.4.74	đến				
Từ 10.4.74	đến 31.6.74		11.300đ	mười một ngàn ba trăm đồng	
Từ 1.6.74	đến		15.300đ	mười lăm ngàn ba trăm đồng	
Từ	đến				
Từ	đến				
Từ	đến				

Điều 2.— Tổng Thư Ký, Giám đốc Nha Hưu-Bổn và Cấp-Dưỡng chịu nhiệm vụ thi hành Nghị-định này.

KỶ LÃNH TIỀN LẦN THỨ NHẤT

từ

đến

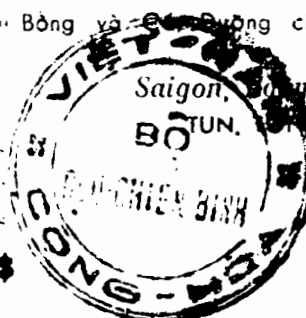
số tiền **10.4.74**

31.12.74

khấu trừ hay cộng thêm

còn được lãnh

43.500đ



30 GIÊNG 1975

TỔNG-TRƯỞNG CỰU CHIẾN-BÌNH

[Signature]

THIỆU-LÀ NGUYỄN-VĂN-TRANG

NĂM	I tháng I	I tháng 4	I tháng 7	I tháng 10
19				
19				
19				
19				
19				
19				
19				
19				
19				

CHỨC THỨC DÀNH RIÊNG CHO SỞ CẤP DƯỠNG

(1) Quả Phũ, Tổ Phũ, Giám Hộ Có Nhĩ, Giám Hộ Quốc gia Nghĩa Tử hoặc chính Phũ binh.

(2) Tử trận, tử nạn, tử bệnh, mất tích hoặc xác nhận tàn phũ.

KIỂM SOÁT VIÊN CHUNG KẾT

Họ và tên _____

Ngày _____

Ký tên, _____

CHỨNG NHẬN GIAO NGHỊ ĐỊNH MAU

và SỞ CẤP DƯỠNG số phụ số 48317/TF ngày 30-01-1975

Người nhận

Họ và tên TRẦN - THỊ - CHINH

Căn cước số 06593205

Cấp ngày 22-02-70 tại Khu - Giang

Ký tên hoặc dìm chỉ,

Chinh

Người giao

Họ và tên TRẦN - LÁ

Chức vụ Thủ Quân Trưởng

ngày 20-03-1975

Ấn ký,

Trần Lát
Phó Ủy Ban

ĐIỂM KIỂM-CHIỂM
QUÂN KIỂM-ĐÌNH
KIA NGOC - CHUOC
SỐ: /MEX

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỘC THÂN

Xã-Trưởng Xã Ngọc-Chuóc, Quận Kiên-Bình, Tỉnh Kiên-Giang

CHỨNG-NHẬN:

Ấm-thoại-viện H/Q LÊ-VĂN-HÒA số quân 42/MBEET7 hiện phụ
vụ tại Trung-đội KQ0: 130 thuộc Xã Ngọc-Chuóc, Quận Kiên-Bình,
Tỉnh Kiên-Giang.

Bã tử thường ngày 10 tháng 04 năm 1974

Con của Ông Lê-văn-Huân(chết) và Bà Trần-thị-Thành(sống)

Từ trước đến nay y binh vẫn sống độc thân chưa có, vợ con
còn lúc sanh tiền hằng tháng lãnh lương về cấp dưỡng cho mẹ.

Nay cấp giấy chứng nhận này cho mẹ ruột là Trần-thị-
Thành sanh năm 1921 tại Xã Ngọc-Chuóc(Bạch-Giã) thế của-cửa
số: 06593205, cấp tại Kiên-Giang, ngày 22/3/1970 để mẹ vào hồ sơ
tử-tuyệt cho con ruột là Lê-văn-Hòa ./-

Ngọc-Chuóc, ngày 15 tháng 07 năm 1974

Xã-TRƯỞNG



Lương thành Bạch

TIEU-KHU-TRUONG

TIEUKHU KIEN-GIANG

VIET NAM CONG HOA
QUAN LUC VIET NAM CONG HOA
QUAN DOAN IV VA QUAN KHU 4
TIEU KHU KIEN GIANG

So: 3591 /TKKG/P.TQT/TT/QD

- Chiếu SVVT số : 1152/TTH/I/NB/QD ngày 13.03.1969 của B.TTH V/v Truy
bò chức vụ Nghĩa Quân .
- Chiếu đề nghị của các Đơn Vị Truong Liên hệ .

(T) QUYẾT - ĐỊNH

Điều 1 : Các cơ Nghĩa Quân cho tên đương đây được truy bỏ chức vụ kể từ
ngày tháng như sau :

S.TT : Cấp bậc : HỌ VÀ TÊN : Số quân : Đơn vị : Ngày truy bỏ

A. TRUY BỎ CẤP TRUNG ĐỘI TRƯỞNG .

B. TRUY BỎ CẤP TRUNG ĐỘI PHÓ

C. TRUY BỎ CẤP TƯỚNG ĐỘI TRƯỞNG

5 C. DV/NQ. . . LÊ VĂN MẠNH . . . 48/MQI217 . . . Q. 1.1.1.1.1.1. . . 10.04.74.

ĐIỀU II : Các đơn vị truong liên hệ chiếu nhiệm vụ thi hành Quyết định này

NGÀY NHẬN :

KBC.4667 Ngày 30 tháng 4 năm 1974

Đại Tá LÊ KHANH

Tiểu Khu Truong Tiểu Khu Kiên Giang

(An K7)

TRƯỞNG SÁO Y BAN CHANH :

KBC.6457 Ngày 18 tháng 2 năm 1974

Ủy NGUYỄN VĂN HAN

Quản Tai Chanh



CỘNG HÒA

THị KIÊN - GIANG

Quận KIÊN - BÌNH

Xã HẠO - CHÁO

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-TỬ

Lập ngày 12 tháng 4 năm 1974

Số hiệu: 06

Tên họ người chết	: <u>HỒ THỊ THANH</u>
Nghề nghiệp	: <u>Hội trợ</u>
Tên họ người cha	: <u>HỒ VĂN THẠCH (chết)</u>
Tên họ người mẹ	: <u>VŨ THỊ ĐỎN (sống)</u>
Ngày tử trần	: <u>Mất trong tai nạn một ngày chết</u> <u>không rõ thời gian</u>
Nơi tử trần	: <u>Xã HẠO - CHÁO</u>
Địa chỉ người chết	: <u>Xã HẠO - CHÁO</u>
Tên họ người hôn phối	: <u>LÊ VĂN LÂN</u>

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH

ngày 12 tháng 4 năm 1974

XÃ-TRƯỞNG KIỂM HỘ-TỊCH

CHỖ CHỮ CHỮ

KBC . 1667 ngày . 19 . tháng . 04 . năm 1974 .

Kính gửi : Ông : Lê Văn Nhân
ngụ tại Xã Ngọc Chúc, Kiên Bình,
Kiên Giang

M.B. Wrong Spelling.
Please read "NHÂN"

Thưa . . . Ông

Trân-trọng báo tin Ông : rõ :

Cấp-bậc Ông
Họ và Tên Lê Văn Nhân
Số-quân 481.001.217

Thuộc Đơn-vị chúng tôi ĐÃ TỬ TRẦN ngày
tháng . 04 . năm . 1974 . tại . T.Đ. M. 912960

Anh Nhân mất đi đã gây niềm thương tiếc
sâu-xa cho chúng tôi, nhưng anh đã tỏ ra kiêu-hung trước sự-mạng
cao-cả của người trai đối với Tổ-Quốc.

Trước sự hy-sinh anh-dũng của anh, chúng tôi thành-thực
phân-ưu cùng tang quyến và kính mong Ông được nhẹ
bớt nỗi đau thương.

Trân-trọng kính chào

(Đơn vị Trưởng)

THIÊN TRẦN TRUNG
ĐƠN VỊ TRƯỞNG

Mẫu 30.07.66 QĐ-839

08.66.TTALAP.O.2.942

Kính Gởi : Ông : Lê Văn Nhân
ngụ tại Xã Ngọc Chúc,
Kiên Bình, Kiên Giang

See above.

Chỉ Huy Trưởng
KBC : 1667

VIỆT NAM CỘNG HÒA

Thị trấn KIÊN - GIANG

Quận KIÊN - BÌNH

Xã Ngọc Châu

Số hiệu: 08

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-TỬ

Lập ngày 12 tháng 4 năm 1974

Tên họ người chết	:	<u>Hồ Thị Thanh</u>
Nghề nghiệp	:	<u>Hội trợ</u>
Tên họ người cha	:	<u>Hồ Văn Thúc (chết)</u>
Tên họ người mẹ	:	<u>Võ Thị Sơn (sống)</u>
Ngày tử trần	:	<u>Mất trong tai nạn một ngàn chín trăm bảy mươi bốn</u>
Nơi tử trần	:	<u>Xã Ngọc Châu</u>
Địa chỉ người chết	:	<u>Xã Ngọc Châu</u>
Tên họ người an táng	:	<u>Lê Văn Sơn</u>

TRÍCH-LỤC Y BAN CHÁNH

ngày 12 tháng 4 năm 1974

XÃ-TRƯỞNG KIỂM HỘ-TỊCH

Sau
ĐIỀU HÀNH DẠCH

from : TRẦN THỊ THINH
Ấp Vinh Hiệp
Xã Vinh Quang Tới
Huyện Giồng Riềng
Tỉnh Kiên Giang
VIỆT NAM

R

A

88 0 2

MAY BAY
PAR AVON

DEC 20 1969

TO : MRS KHUC SINH LHO
PO. BOX 3435 ARLINGTON
VA. 22205-0635
U. S. A.

602 = 22280 (22280)



Tam Thi
Thành

68 Tuổi
